

Số: 02/2021/QĐST-DS

Y, ngày 18 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/11/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST- DS ngày 26 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh 1942, địa chỉ: Bản Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Đồng bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1960, bà Bùi Thị T, sinh năm 1973, địa chỉ: Tiểu khu , thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La;

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T yêu cầu ông Trần Văn H, bà Bùi Thị T phải có trách nhiệm liên đới trả 40.000.000 đồng tiền gốc và 5.100.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng cả gốc và lãi là 45.100.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng).

Đồng bị đơn ông Trần Văn H, bà Bùi Thị T xác định vợ chồng ông bà còn nợ bà Nguyễn thị t số tiền nợ gốc và lãi trên. Ông Trần Văn H và bà Bùi Thị T có trách nhiệm liên đới trả số tiền 45.100.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu một trăm nghìn đồng) cho bà Nguyễn Thị T. Thời hạn trả số tiền trên vào ngày 30/12/2021, không tính lãi.

Hết thời hạn trả nợ trên mà ông Trần Văn H và bà Bùi Thị T chậm trả nợ, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày 30/12/2021 ông Trần Văn H và bà Bùi Thị T phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự đối với số tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Đồng bị đơn ông Trần Văn H, bà Bùi Thị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.127.500 đồng (Một triệu một trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục thi hành án huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**Thái Văn Tùng**